

Số: 09 /2021/NQ-HĐND

Quảng Nam, ngày 13 tháng 01 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

**Về tổ chức lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ,
chính sách cho dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 21

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Dân quân tự vệ ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Dân quân tự vệ về tổ chức xây dựng lực lượng và chế độ, chính sách đối với dân quân tự vệ;

Căn cứ Thông tư số 77/2020/TT-BQP ngày 23 tháng 6 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định thực hiện một số điều của Luật Dân quân tự vệ về tổ chức xây dựng lực lượng dân quân tự vệ;

Xét Tờ trình số 352/TTr-UBND ngày 26 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về đề nghị ban hành nghị quyết về tổ chức lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ, chính sách cho dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025; Báo cáo thẩm tra số 04/BC-HĐND ngày 12 tháng 01 năm 2021 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Đề án về tổ chức lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ, chính sách cho dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025 với các nội dung như sau:

1. Tổ chức, biên chế của dân quân tự vệ

a) Tổng số dân quân tự vệ toàn tỉnh: 22.383 người (dân quân 19.262 người; tự vệ 3.121 người).

b) Tổ chức, biên chế đơn vị dân quân tự vệ:

Cấp tỉnh: dân quân pháo phòng không 37-1mm: 02 đại đội (112 người); dân quân pháo 85mm: 01 đại đội (30 người); Hải đội dân quân thường trực: 01 hải đội (138 người);

Cấp huyện: dân quân cơ động: 20 trung đội (560 người); dân quân súng máy phòng không 12,7mm (SMPK12,7mm): 23 trung đội (713 người); dân quân cối 82mm: 21 trung đội (273 người); dân quân ĐKZ 82mm: 23 trung đội (437 người); dân quân biển: 02 trung đội (62 người);

Cấp xã: Ban Chỉ huy quân sự cấp xã: 241 ban (1.083 người); dân quân cơ động: 241 trung đội (6.748 người); dân quân thường trực: 57 tiểu đội (513 người); dân quân tại chỗ: 85 tiểu đội, 1.155 tổ (4.230 người); dân quân cối 60mm: 241 khẩu đội (723 người); dân quân binh chủng thông tin: 241 tổ (723 người); dân quân binh chủng công binh: 241 tổ (723 người); dân quân binh chủng y tế: 241 tổ (723 người); dân quân binh chủng trinh sát: 241 tổ (723 người); dân quân binh chủng phòng hóa: 241 tổ (723 người); dân quân biển: 16 tiểu đội (160 người);

Cơ quan, tổ chức: Cơ quan, tổ chức thuộc tỉnh: 30 đơn vị gồm 30 Ban chỉ huy, 05 trung đội, 24 tiểu đội tự vệ tại chỗ, 01 trung đội cối 82mm, 02 trung đội SMPK12,7mm (477 người). Cơ quan, tổ chức thuộc huyện: 133 đơn vị gồm 74 Ban chỉ huy, 54 trung đội, 78 tiểu đội tự vệ tại chỗ, 01 trung đội SMPK12,7mm, 01 trung đội ĐKZ 82mm, 01 tiểu đội tự vệ biển (2.509 người).

2. Đào tạo, huấn luyện dân quân tự vệ

Công tác đào tạo cán bộ Ban Chỉ huy quân sự cấp xã thực hiện theo Điều 26, khoản 5 Điều 37 Luật Dân quân tự vệ và chỉ tiêu, kế hoạch hằng năm. Bồi dưỡng, tập huấn cán bộ và huấn luyện các đối tượng dân quân tự vệ thực hiện theo quy định tại Thông tư số 69/2020/TT-BQP ngày 15 tháng 6 năm 2020 của Bộ Quốc phòng.

3. Hoạt động của lực lượng dân quân tự vệ

Thực hiện theo Điều 5 Luật Dân quân tự vệ và Nghị định số 02/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ.

Điều 2. Quy định mức trợ cấp ngày công lao động

1. Mức trợ cấp ngày công lao động cho lực lượng dân quân (trừ dân quân biển) khi thực hiện nhiệm vụ bằng 150.000 đồng/người/ngày.

2. Trường hợp được kéo dài thời hạn thực hiện nghĩa vụ tham gia dân quân tự vệ theo quyết định của cấp có thẩm quyền, mức trợ cấp tăng thêm bằng 50% mức trợ cấp quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 3. Kinh phí thực hiện

1. Dự kiến kinh phí bảo đảm cho tổ chức, huấn luyện, hoạt động và chế độ, chính sách của lực lượng dân quân tự vệ giai đoạn 2021 - 2025 khoảng 570 tỷ đồng. Hằng năm, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh căn cứ yêu cầu thực tế công tác đào

tạo, huấn luyện, hoạt động của dân quân tự vệ, phối hợp Sở Tài chính lập dự toán kinh phí báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện phù hợp với khả năng ngân sách của tỉnh.

2. Nguồn kinh phí: Thực hiện theo quy định tại Điều 36 Luật Dân quân tự vệ.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Các nội dung khác không quy định tại Nghị quyết này được thực hiện theo các quy định pháp luật hiện hành.

4. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 02 năm 2021, thay thế Nghị quyết số 40/2016/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về tổ chức, xây dựng, huấn luyện, hoạt động, chế độ đối với dân quân tự vệ và nhiệm vụ chi của các cấp ngân sách trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2017-2021.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam khóa IX, kỳ họp thứ 21 thông qua ngày 13 tháng 01 năm 2021./.

CHỦ TỊCH

Nơi nhận¹:

- VP: Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Quốc phòng;
- Cục KTVBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Ban TVTU, TT HĐND, UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các ban HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP, TU, UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể thuộc tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- TTXVN tại Quảng Nam;
- VP HĐND tỉnh: CPVP, các phòng;
- Lưu: VT, TH (Thanh).

Phan Việt Cường

¹ Gửi qua trực văn bản liên thông